TAND HUYỆN PHONG THỔ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH LAI CHÂU	**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2024/QĐST-HNGĐ	

Phong Thổ, ngày 24 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2024/TLST – HNGĐ, ngày 24 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vàng Thị H, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn H1, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị H, sinh năm 1994 và anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1993.

2. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vàng Thị H và anh Hoàng Văn H1 thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Vàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Bảo A, sinh ngày 06/02/2019 đến tuổi thành niên *(đủ 18 tuổi*). Hai bên tự thỏa thuận, anh Hoàng Văn H1 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2000.000 đồng *(hai triệu đồng)* kể từ ngày 15 tháng 07 năm 2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn H1 không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Vàng Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung đối trừ vào số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000403, ngày 13/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Xác nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện Phong Thổ;
- UBND xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Huệ